

Bản án số: **03/2024/HS-ST**
Ngày 26/01/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Nhâm và bà Nông Thị Sinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Khổng Thị Thuy - Thư ký Toà án, Toà án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm, Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh T, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **44/2023/TLST-HS** ngày 25 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **45/2023/QĐXXST-HS** ngày 29 tháng 12 năm 2023, theo Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số: **02/TB-TA**, theo Quyết định hoãn phiên tòa số: **02/HSST-QĐ** ngày 16 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Văn H, sinh ngày: 02/02/2000, tại huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Tày; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Dương Văn K, sinh năm: 1979; con bà: Phùng Thị B, sinh năm: 1977; vợ con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 15/7/2023 bị Công an huyện N, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/10/2023, tạm giam ngày 10/10/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 05/10/2023, Dương Văn H đi nhờ xe của một người qua đường sang xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng, để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến thôn Bản Vàng, xã Y, huyện B, bị cáo gặp một người đàn ông quen biết, nhìn giống người nghiện ma túy, H đã hỏi mua ma túy và được người đàn ông trên bán cho 01 gói ma túy với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy H đi bộ đến đoạn đường vắng lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức tiêm trích vào cơ thể, số ma túy còn lại bị cáo cất vào trong người rồi đi nhờ xe của người qua đường về đến thôn B, xã T, huyện N bị cáo lấy gói ma túy ra cầm ở tay vì sợ bị rơi, hồi 15 giờ 10 phút cùng ngày thì bị cáo bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số: **1329/KL-KTHS**, ngày 09/10/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu giữ của H là ma túy, loại Heroin có khối lượng là 0,041g (không phải không bốn một gram).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai và thừa nhận về hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố bị cáo.

Cáo trạng số: **44/CT-VKSNH** ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố bị cáo Dương Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX):

Tuyên bố bị cáo: Dương Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 (bị cáo là dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn) Điều 51; Điều 38 của BLHS.

Xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 05/10/2023.

Ngoài ra đề nghị xử lý vật chứng, quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận. Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo khai nhận mình là đối tượng nghiện ma túy từ đầu năm 2023. Ngày

05/10/2023 tại thôn Bản Vàng, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng, bị cáo có mua 01 gói ma túy với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) của một người đàn ông không quen biết, sau khi sử dụng một phần, phần còn lại cầm ở tay khi về đến địa phận thôn Bản Muồng, xã T, huyện N thì bị phát hiện bắt giữ.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 15 giờ 10 phút ngày 05/10/2023 tại thôn Bản Muồng, xã T, huyện N, tỉnh Tuyên Quang, Dương Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 0,041g (không phải không bốn một gram) Heroin.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước từ đó gây thiệt hại cho lợi ích của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người là nguyên nhân trực tiếp phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do đó HĐXX thấy rằng cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS, do đó HĐXX xét thấy cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ này; Kiểm sát viên đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 của BLHS vì bị cáo là dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn. Tuy nhiên quá trình xét hỏi thấy rằng bị cáo có nhận thức pháp luật đầy đủ, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, do đó HĐXX không chấp nhận cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS theo đề nghị này của Kiểm sát viên.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa

cho thấy: Bị cáo làm nghề lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với khối lượng 0,041g (không phải không bốn một gram) Heroin thu giữ của bị cáo. HĐXX xét thấy đây là vật Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại thôn B, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng, Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Tại phiên tòa HĐXX đã giải thích cho bị cáo việc được miễn án phí hình sự sơ thẩm, tuy nhiên bị cáo không làm đơn xin miễn nộp án phí, do đó bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Dương Văn H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo: 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 05/10/2023).

2. Vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,041g (không phải không bốn một gram) Heroin được đựng trong 01 phong bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng K1 Công an tỉnh T.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Công an huyện N, tỉnh Tuyên Quang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang).

3. Án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/01/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- CQĐT huyện Na Hang;
- CQTHAHS tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang;
- UBND xã Thượng Giáp.
- Bị cáo;
- Lưu HSVA + VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trường Giang